

# PHÁT TRIỂN HOẠT ĐỘNG HỢP TÁC TRONG LĨNH VỰC ĐÀO TẠO LUẬT TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ ĐÔ HÀ NỘI ĐÁP ỨNG YÊU CẦU TỰ CHỦ ĐẠI HỌC

Nguyễn Ngọc Lan

Trường Đại học Thủ đô Hà Nội

*Tóm tắt:* Ngày nay, tự chủ đại học là xu hướng mang tính chiến lược toàn cầu, là xu thế tất yếu của các quốc gia trong quản trị đại học [1]. Tuy nhiên, tự chủ đại học cũng mang lại nhiều thách thức, đòi hỏi các trường đại học phải thay đổi tư duy, đổi mới phong cách, phương pháp làm việc và sẵn sàng chấp nhận những khó khăn, nhằm phát huy tối đa sức mạnh và lợi thế cạnh tranh của nhà trường và bản thân từng cán bộ - giảng viên. Phát triển hoạt động hợp tác trong lĩnh vực đào tạo nhằm hướng tới tự chủ Đại học là một hướng đi đúng đắn. Ngành Luật tại trường Đại học Thủ đô Hà Nội đã và đang tìm hướng đi cho riêng mình với mục tiêu xây dựng lực lượng cán bộ pháp chế cho Thủ đô và cả nước hướng tới hội nhập khu vực, quốc tế. Định hướng phát triển hoạt động hợp tác sâu, rộng trong đào tạo Luật góp phần nâng cao thương hiệu nhà trường.

*Từ khóa:* Phát triển, hợp tác đào tạo, tự chủ đại học, giáo dục – đào tạo

Nhận bài ngày 10.4.2020; gửi phản biện, chỉnh sửa, duyệt đăng ngày 25.3.2020

Liên hệ tác giả: Nguyễn Ngọc Lan; Email: nmlan@daihocthudo.edu.vn

## 1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trước yêu cầu đặt ra đối với việc phát triển giáo dục, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 711/QĐ-TTg ngày 13 tháng 06 năm 2012 về việc phê duyệt Chiến lược phát triển giáo dục 2011 - 2020. Chiến lược khẳng định: “Phát triển giáo dục phải thực sự là quốc sách hàng đầu, là sự nghiệp của Đảng, Nhà nước và của toàn dân”. Ngày nay, giáo dục và đào tạo là con đường tốt nhất để phát triển toàn diện con người Việt Nam có đạo đức, tri thức, văn hóa, sức khỏe, thẩm mỹ và nghề nghiệp; có phẩm chất, năng lực và ý thức công dân; có lòng yêu nước, tinh thần dân tộc, trung thành với lý tưởng độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; phát huy tiềm năng, khả năng sáng tạo của mỗi cá nhân; nâng cao dân trí, phát triển nguồn nhân lực, bồi dưỡng nhân tài, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp xây dựng, bảo vệ Tổ quốc và hội nhập quốc tế [2]. Để thúc đẩy sự phát triển của kinh tế tri thức và tạo đà cho nền kinh tế phát triển nhanh, bền vững thì giáo dục và đào tạo nước ta không có con đường nào khác là phải có chiến lược phát triển đúng đắn, phù hợp với xu thế phát triển tất yếu trong quá trình sản xuất của xã hội, phù hợp với điều kiện hoàn cảnh của nước

ta và xứng tầm thời đại. Hoạt động đào tạo ngành luật tại trường Đại học Thủ đô Hà Nội ra đời trong bối cảnh khi các trường đào tạo luật trên cả nước có nền tảng rất vững chắc, có thương hiệu và uy tín lớn trong nước, khu vực và quốc tế. Hơn nữa, thế giới và khu vực đứng trước nền tảng của công nghệ số và cuộc cách mạng công nghiệp 4.0. Bởi vậy, sự ra đời của ngành Luật trường Đại học Thủ đô Hà Nội gặp không ít khó khăn trong việc tìm ra định hướng đào tạo và lối đi cho riêng mình. Xuất phát từ định hướng của Đảng ủy, Ban Giám hiệu nhà trường với mục tiêu xây dựng và phát triển ngành Luật theo định hướng ứng dụng POHE, tức là học đi đôi với hành, gắn lý thuyết với thực hành, thực tế nên hoạt động đào tạo ngành Luật tại Đại học Thủ đô Hà Nội cũng đạt được một số thành tựu đáng kể. Hoạt động hợp tác đào tạo ngành Luật được xác định là mục tiêu, là chiến lược quan trọng cần đẩy mạnh không những trong nước, khu vực và mở rộng ra cả quốc tế. Với chiến lược đó góp phần nâng tầm vị thế của giáo dục ngành Luật tại Thủ đô Hà Nội, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực hoạt động trong lĩnh vực pháp lý tại Thủ đô nói riêng và Việt Nam nói chung, cũng như góp phần thúc đẩy xây dựng hệ thống pháp luật Việt Nam hội nhập hơn với khu vực và thế giới. Như vậy, cần thiết phải xây dựng kế hoạch cụ thể, đặt ra mục tiêu ngắn hạn, trung hạn và dài hạn trong quá trình phát triển hợp tác đào tạo ngành Luật của nhà trường đáp ứng yêu cầu tự chủ đại học trong những năm tiếp theo, đáp ứng mục tiêu, sứ mệnh của nhà trường, đáp ứng nhu cầu xã hội và hội nhập quốc tế. Có như vậy mới xây dựng được thương hiệu nhà trường, thương hiệu ngành Luật của trường Đại học Thủ đô Hà Nội.

## 2. NỘI DUNG

### 2.1. Một số khái niệm liên quan

Hợp tác đào tạo, nhất là hợp tác quốc tế hóa đang trở thành vấn đề sống còn của các trường đại học trong cuộc cạnh tranh khu vực và toàn cầu [3]. Theo tổ chức UNESCO thì “Hợp tác đào tạo là sự trao đổi về kiến thức và tài nguyên giữa các chủ thể hợp tác. Thông qua hợp tác giáo dục sẽ giúp thúc đẩy quan hệ đối tác bình đẳng; chia sẻ thông tin và thực tiễn tốt nhất và tăng kết nối giữa các quốc gia với nhau”. Quan điểm của UNESCO là hướng tới giáo dục với sự trao đổi, hỗ trợ về kiến thức và các nguồn tài nguyên khác của giáo dục, như: nghiên cứu khoa học; ứng dụng công nghệ trong đào tạo; kinh nghiệm đào tạo... giữa các chủ thể trong hoạt động đào tạo nói chung. Trung tâm tìm kiếm và phát triển nghề nghiệp thuộc Viện Công nghệ Georgia, cho rằng “Hợp tác giáo dục là một phương pháp có cấu trúc kết hợp giáo dục dựa trên lớp học với kinh nghiệm làm việc thực tế. Hợp tác giáo dục đang đảm nhận tầm quan trọng mới trong việc giúp đỡ những người trẻ tuổi thực hiện quá trình chuyển đổi từ trường học sang nơi làm việc, dịch vụ học tập và các sáng kiến học tập kinh nghiệm”. Có thể nói trong hoạt động giáo dục thì hợp tác đào tạo là một phương pháp có sự kết hợp giữa việc giáo dục trên lớp học với kinh nghiệm làm việc thực tế tại các đơn vị, doanh nghiệp. Khi đó, sinh viên học tập xen kẽ trong học kỳ của các khóa học hàn lâm với một lượng thời gian gần hoặc bằng nhau với những công việc được trả lương và những công việc này được lặp lại chu kỳ này nhiều lần cho đến khi tốt nghiệp. Khi đó, có thể hiểu, hợp tác giáo dục là việc trao đổi, kết hợp giữa đơn vị đào tạo

và doanh nghiệp. cơ sở lao động để tạo môi trường vừa học lý thuyết, vừa thực hành cho sinh viên. Qua đó, sinh viên – nguồn nhân lực tương lai có định hướng tốt hơn về nghề nghiệp và đáp ứng hiệu quả yêu cầu về chất lượng nguồn nhân lực của các cơ sở lao động.

Ở Việt Nam, trước xu thế và chính sách hỗ trợ phát triển giáo dục, đặc biệt là hoạt động hợp tác về giáo dục, Đảng và Nhà nước Việt Nam cũng đã và đang nỗ lực cụ thể hóa, định hướng thực hiện công tác hợp tác đào tạo phù hợp với xu hướng của thế giới và nhu cầu xã hội. Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04 tháng 11 năm 2013 của Ban Chấp hành Trung ương, thì hoạt động hợp tác là một trong những nhiệm vụ quan trọng trong 9 nhiệm vụ và giải pháp mà Ban Chấp hành Trung ương đề ra nhằm phát triển giáo dục và đào tạo. Qua đó nhằm hướng đến việc khẳng định vị thế của giáo dục đại học trong nước là: “Phát triển một số trường đại học nghiên cứu đa ngành, đa lĩnh vực sớm đạt trình độ khu vực và quốc tế, đủ năng lực hợp tác và cạnh tranh với các cơ sở đào tạo và nghiên cứu hàng đầu thế giới”. Tiếp thu tinh thần, quan điểm chỉ đạo của Đảng về phát triển giáo dục và đào tạo, Luật giáo dục đại học năm 2019 một lần nữa khẳng định việc thực hiện nhiệm vụ hợp tác đào tạo của các cơ sở đào tạo đại học nhằm “khuyến khích, đẩy mạnh hợp tác giữa cơ sở giáo dục đại học với doanh nghiệp, tổ chức khoa học và công nghệ” [4] và “đẩy mạnh hợp tác và hội nhập quốc tế nhằm phát triển giáo dục đại học Việt Nam ngang tầm khu vực và thế giới” [5].

Việc xác định đúng vị trí, nhiệm vụ của hoạt động hợp tác đào tạo, nhất là hợp tác đào tạo ngành Luật khẳng định đó là hướng đi đúng đắn cần được quan tâm và đặt trọng tâm, trọng điểm. Trong bối cảnh hiện nay khi nhà trường đang dần chuyển sang tự chủ một phần rồi dần sang tự chủ toàn bộ thì việc hợp tác đào tạo ngành luật tại trường Đại học Thủ đô Hà Nội thực sự là cần thiết. Bởi ngành luật của nhà trường còn khá non trẻ, đội ngũ giảng viên còn chưa thật sự uyên thâm, phạm vi tuyển sinh còn hẹp. Việc hợp tác đào tạo với các cơ sở đào tạo luật trong nước và quốc tế; các doanh nghiệp hoạt động về lĩnh vực pháp lý; các cơ quan, đơn vị hoạt động trên lĩnh vực pháp lý... là hướng đi trong việc đào tạo ngành Luật theo hướng ứng dụng nghề nghiệp. Hoạt động này đã và đang góp phần đẩy nhanh, mạnh, uy tín, thương hiệu của nhà trường trước bạn bè trong nước. Khu vực và tiến đến hội nhập hơn với thế giới. Đặc biệt trong giai đoạn hiện nay khi các trường ĐH đang dần tiến tới tự chủ một phần và tự chủ hoàn toàn.

## 2.2. Sự cần thiết trong hoạt động hợp tác đào tạo ngành Luật hướng tới tự chủ đại học tại trường Đại học Thủ đô Hà Nội

Xu hướng toàn cầu hóa và sự bùng nổ của khoa học công nghệ đã và đang thúc đẩy giáo dục đại học của mỗi quốc gia đổi mới không ngừng, cả trong nước và quốc tế để cập nhật nhanh chóng những xu thế mới, tri thức mới. Trong xu thế phát triển của giáo dục hiện đại, hoạt động hợp tác đào tạo của các trường đại học diễn ra như một tất yếu khách quan và ngày càng khẳng định vai trò quan trọng của mình trong quá trình phát triển của các trường đại học trên thế giới nói chung và tại Việt Nam nói riêng. Tại trường Đại học Thủ đô Hà Nội với mục tiêu, sứ mệnh là xây dựng trường Đại học đa ngành của Thủ đô, nâng cao chất lượng đào tạo, đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, đáp ứng nhu cầu phát

triển kinh tế - xã hội của Thủ đô và cả nước. Vậy nên việc phát triển hoạt động hợp tác đào tạo tại nhà trường có ý nghĩa quan trọng và thật sự cần thiết. Trong đó hợp tác đào tạo ngành Luật cũng đã và đang được quan tâm, chú trọng. Sự cần thiết đó được xuất phát từ những vấn đề chính sau:

*Đối với nhà trường*, quá trình hợp tác đào tạo nhà trường có cơ hội phát triển chương trình đào tạo đáp ứng nhu cầu của thế giới việc làm; có thể xây dựng được một quy trình đào tạo phù hợp gắn kết giữa nghiên cứu với thực tiễn; tận dụng tất cả các cơ sở vật chất và nguồn nhân lực của thế giới việc làm vào trong đào tạo. Hợp tác đào tạo cung cấp cho nhà trường các cơ sở thực hành, thực tập cho sinh viên; là môi trường thực tiễn tốt nhất để sinh viên trải nghiệm, học hỏi, tích lũy tri thức và kỹ năng mềm. Ngoài ra, việc hợp tác đào tạo giúp nhà trường có cơ hội tốt để tiếp cận với các đề tài nghiên cứu khoa học, các chương trình hợp tác với quy mô lớn, các chuyên gia đầu ngành trong lĩnh vực tư vấn pháp lý.

*Đối với sinh viên*, hoạt động hợp tác đào tạo giúp sinh viên có cơ hội tiếp cận với các tình huống thực tế nghề nghiệp, có cơ hội tốt để phát triển kỹ năng nghề nghiệp ngay cả khi còn ngồi trên ghế nhà trường; dễ dàng tìm kiếm được việc làm ngay sau khi tốt nghiệp; có thể nhận được các nguồn tài trợ/học bổng cho học tập và nghiên cứu, phát triển kế hoạch bản thân để chuẩn bị tốt cho nghề nghiệp tương lai. Hơn nữa, hoạt động hợp tác đào tạo hình thành kỹ năng nghề nghiệp cho sinh viên, hình thành tác phong, thái độ của các em đối với nghề nghiệp tương lai của chính mình. Mặt khác, giúp sinh viên định hướng được hướng nghiên cứu chuyên sâu để trau dồi, tích lũy tri thức.

*Đối với doanh nghiệp*, hoạt động hợp tác đào tạo giúp doanh nghiệp có cơ hội dễ tiếp nhận nguồn lao động chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu của thực tế công việc; có thể áp dụng các kết quả nghiên cứu vào thực tiễn giải quyết tình huống pháp lý, từ đó góp phần nâng cao hiệu quả và giảm giá thành sản xuất; tận dụng nguồn chất xám từ đội ngũ giảng viên của trường đại học thông qua các chương trình hợp tác; cải tiến quy trình công nghệ, cập nhật các thông tin khoa học.

*Đối với xã hội*, hoạt động hợp tác đào tạo đã và đang tạo ra cho xã hội nguồn nhân lực đáp ứng được yêu cầu của thực tiễn công việc, xã hội không bị lãng phí nguồn nhân lực vì sản phẩm đào tạo này đã đáp ứng được yêu cầu thực tế giải quyết tình huống, thực tiễn thực hiện công việc và đảm bảo tính hiệu quả cao trong công việc. Hiệu quả công việc và chất lượng công việc được nâng cao bởi đội ngũ lao động có chuyên môn, có nghiệp vụ và là yếu tố quan trọng góp phần tạo nên sự phát triển kinh tế, xã hội của đất nước.

### **2.3. Thực trạng hoạt động hợp tác trong lĩnh vực đào tạo Luật tại trường Đại học Thủ đô Hà Nội**

#### **2.3.1. Những kết quả đạt được trong hoạt động hợp tác đào tạo ngành Luật**

Trong những năm qua, trường ĐH Thủ đô Hà Nội đã có những nỗ lực đáng ghi nhận trong việc thúc đẩy hoạt động hợp tác đào tạo, đặc biệt từ khi Trường nâng cấp lên thành trường ĐH và trở thành trường ĐH duy nhất của Thủ đô Hà Nội, thì việc đẩy mạnh các hoạt động của nhà trường trở thành sứ mệnh quan trọng, là việc làm quan trọng, cần thiết

thiết góp phần thúc đẩy và nâng cao vị thế của trường ngang tầm quốc gia và quốc tế. Những kết quả đó góp phần nâng cao thương hiệu 60 năm của nhà trường. Cụ thể:

Trường đã chú trọng đến việc phát triển quan hệ hợp tác với các cơ sở đào tạo, nghiên cứu khoa học trên phạm vi cả nước về khối ngành đào tạo sư phạm, đào tạo chất lượng cao về sư phạm. Khi nâng cấp lên thành trường ĐH thì các hoạt động đó được đẩy mạnh cho các khối ngành ngoài sư phạm. Theo kết quả thống kê của Phòng QLKH&HTPT thì hiện nay việc kí kết hợp tác đào tạo của nhà trường với 200 đơn vị, trong đó ngành Luật là trên 20 đơn vị. Nội dung cụ thể của các quan hệ hợp tác được thông qua các bản Thỏa thuận. Biên bản ghi nhớ hợp tác giữa Trường với các đối tác.

- Trường đã có nhiều nỗ lực trong việc triển khai thực hiện các thỏa thuận với các trường, đơn vị có yếu tố nước ngoài. Hàng năm, trên cơ sở thỏa thuận đã kí kết và trao đổi cụ thể với các đối tác, Trường xây dựng các kế hoạch chi tiết thực hiện và cố gắng tạo điều kiện tốt nhất để thực hiện nội dung các kế hoạch này.

- Trường đã triển khai nhiều Dự án, kế hoạch và có sự hợp tác chặt chẽ với các trường ĐH đào tạo Luật, viện nghiên cứu, cơ sở hành nghề Luật, các tòa án, viện kiểm sát...nhằm trao đổi học thuật, trao đổi chuyên môn, trao đổi sinh viên. Từ đó góp phần nâng cao thương hiệu ngành Luật của trường ĐH Thủ đô Hà Nội.

- Tham gia tích cực và trở thành thành viên của mạng lưới các trường đào tạo Luật trên phạm vi cả nước nhằm kết nối giảng viên, kết nối chuyên gia và học liệu giữa các đơn vị đào tạo Luật.

Tổ chức thường xuyên các chương trình Tọa đàm, Hội thảo về chuyên môn về phương pháp học luật trong đó có sự chia sẻ của các chuyên gia, các nhà khoa học, giảng viên, cựu sinh viên đến từ các cơ sở đào tạo Luật, hành nghề Luật có uy tín.

- Tích cực mời các giảng viên tham gia vào công tác giảng dạy và nghiên cứu khoa học, trong đó trường cử các giảng viên tham gia học hỏi kinh nghiệm, phương pháp từ các chuyên gia đó.

- Tích cực tham gia viết bài và được đăng trên Kì yếu Hội thảo quốc gia, quốc tế có phân biện và được xuất bản thành sách chuyên khảo có chỉ số ISBN.

### **2.3.2. Một số hạn chế trong hoạt động hợp tác đào tạo**

*Thứ nhất*, hiện nay ngành Luật đã có khá nhiều các hợp đồng hợp tác với các đơn vị hành nghề luật trong và ngoài địa bàn Thủ đô, tuy nhiên số lượng các đối tác hợp tác còn một số chưa có hiệu quả cao. Số đối tác chỉ kí kết hợp đồng hợp tác mà chưa triển khai thực hiện hoạt động hợp tác còn tương đối đáng kể.

*Thứ hai*, các hợp đồng hợp tác đào tạo đối với các đơn vị đào tạo Luật có uy tín chưa được thiết lập chặt chẽ, chưa mở rộng quy mô trong mạng lưới các trường đào tạo Luật.

*Thứ ba*, việc quốc gia hóa và quốc tế hóa nội dung chương trình đào tạo mang tầm quốc tế của Trường hầu như mới chỉ hình thành qua ý tưởng và chưa đề ra cách thức cũng như biện pháp thực hiện.

ra, hoạt động hợp tác đào tạo giúp các cơ sở đào tạo, các đơn vị đối tác còn có cơ hội giao lưu, học tập kinh nghiệm quản lý và trao đổi kiến thức chuyên môn trong giảng dạy đại học ngành Luật. Nhờ quá trình này, các bên đều có cơ hội nâng cao năng lực quản lý cũng như trình độ chuyên môn của đội ngũ giảng viên.

Thứ năm, hoạt động *hợp tác đào tạo* đóng vai trò tích cực trong việc *xây dựng định hướng và đổi mới giáo dục đại học ngành Luật, đổi mới nghiên cứu khoa học ngành Luật và triển khai thực hành thực tế ngành Luật để phục vụ sự nghiệp đổi mới và công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước*. Quá trình này mang đến cho ngành Luật nhà trường nhiều kinh nghiệm quý giá trong việc đổi mới tư duy, phương thức quản lý giáo dục, lựa chọn phương hướng và cải tiến hệ thống, quy trình đào tạo, đồng thời tiếp cận gần hơn với các nền giáo dục tiên tiến trong khu vực và trên thế giới.

## **2.5. Định hướng và giải pháp phát triển hoạt động hợp tác đào tạo ngành Luật tại trường Đại học Thủ đô Hà Nội hướng tới tự chủ Đại học**

### **2.5.1. Định hướng phát triển hoạt động hợp tác đào tạo ngành Luật tại trường ĐH Thủ đô Hà Nội đáp ứng yêu cầu tự chủ đại học**

Trường Đại học Thủ đô Hà Nội là trường đại học duy nhất trực thuộc UBND Thành phố Hà Nội. Trường ra đời với mục tiêu trở thành trường đa ngành đáp ứng nhu cầu nguồn nhân lực của Thủ đô và cả nước. Năm 2014 trường được nâng cấp từ trường Cao đẳng Sư phạm Hà Nội lên thành trường ĐH duy nhất của Thủ đô. Với mục tiêu và sứ mệnh của mình, đáng úy, Ban Giám hiệu nhà trường đã có những quyết sách đúng đắn trong việc xây dựng, phát triển các ngành đào tạo của trường. Trong đó ngành Luật được coi là ngành mũi nhọn trong hướng đi phát triển tổng thể chung của nhà trường. Để đáp ứng nhu cầu của xã hội, đáp ứng cán bộ của ngành tư pháp nói chung, cán bộ của Thủ đô nói riêng thì việc phát triển hợp tác trong lĩnh vực đào tạo Luật của nhà trường là hết sức quan trọng và cần thiết phải được đầu tư, chú trọng.

Để phát triển hoạt động hợp tác đào tạo nhà trường cần ban hành một số định hướng cơ bản dưới đây:

*Thứ nhất*, thiết lập quan hệ hợp tác với mạng lưới các trường đại học có đào tạo Luật trên phạm vi cả nước. Đặc biệt xây dựng mối quan hệ hợp tác mũi nhọn theo chiều sâu, có tính ổn định, lâu dài, hiệu quả; tránh dàn trải, hình thức. Để làm được điều này cần phải nghiên cứu kỹ thế mạnh của từng trường, khả năng phát triển liên kết; khả năng trao đổi học liệu; khả năng chia sẻ thông tin để từ đó đề xuất với Trường về hình thức hợp tác, nội dung hợp tác.

*Thứ hai*, lập kế hoạch, chiến lược xây dựng đội ngũ cán bộ, giảng viên có đủ khả năng đề hợp tác trong nước và quốc tế. Tiếp tục trau dồi và nâng cao năng lực chuyên môn, chú trọng và bồi dưỡng năng lực ngoại ngữ, nhất là tiếng Anh; thực hiện công khai, minh bạch các thông tin về hợp tác đào tạo tạo cơ hội bình đẳng cho các cá nhân có năng lực phát huy và tham gia tích cực, có hiệu quả vào các hoạt động này.

*Thứ ba*, tận dụng ưu thế và thế mạnh của sinh viên để phát huy khả năng, năng lực của các em trong công tác phát triển hợp tác đào tạo ngành Luật. Thông qua các hoạt động xây dựng câu lạc bộ tranh tụng bằng tiếng Anh, câu lạc bộ luật gia, câu lạc bộ tội yêu luật, câu lạc bộ tiếng anh chuyên ngành Luật để sinh viên có nhiều cơ hội tham gia các cuộc thi tầm cỡ quốc gia, khu vực và thế giới.

*Thứ tư*, nâng cao năng lực chuyên môn cho đội ngũ làm công tác hợp tác đào tạo theo hướng chuyên nghiệp, đáp ứng khả năng trong việc phát triển hợp tác đào tạo ngành Luật.

*Thứ năm*, có các biện pháp thích hợp để quảng bá hình ảnh ngành Luật và thương hiệu Đại học Thủ đô Hà Nội với các đối tác tin cậy trong nước và quốc tế, thu hút sự quan tâm của các đối tác trong và ngoài nước thúc đẩy nhanh, mạnh hoạt động hợp tác đào tạo.

*Thứ sáu*, tập trung nguồn lực để nâng cao tính quốc gia và quốc tế đối với chương trình đào tạo ngành Luật học nói chung và ngành Luật theo định hướng ứng dụng nghề nghiệp POHE. Trong đó đầu tư vào một số học phần trọng tâm, trọng điểm, các học phần có yếu tố thương mại hay thương mại quốc tế để giảng dạy bằng tiếng Anh nhằm tạo điều kiện trong việc trao đổi giảng viên, sinh viên với các trường đại học đào tạo Luật có uy tín trong phạm vi cả nước và quốc tế.

### ***2.5.2. Một số giải pháp nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động hợp tác đào tạo ngành Luật tại trường Đại học Thủ đô Hà Nội***

Để từng bước nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động hợp tác đào tạo ngành Luật tại trường Đại học Thủ đô Hà Nội, cần tiến hành nghiêm túc một số giải pháp sau nhằm đáp ứng yêu cầu tự chủ đại học trong thời kì hội nhập quốc tế và khu vực.

Một là, tổ chức thường xuyên và có hiệu quả các hội nghị, hội thảo về tăng cường hoạt động hợp tác trong đào tạo và nghiên cứu khoa học

Đây là hoạt động quan trọng trong việc nâng cao nhận thức về vai trò của hợp tác đào tạo nói chung và đào tạo ngành Luật nói riêng đáp ứng yêu cầu tự chủ đại học hiện nay tại nhà trường. Trong các hội nghị, hội thảo tập trung vào các chuyên đề, các sáng kiến, các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng dạy và học, nâng cao chất lượng công tác nghiên cứu khoa học. Đặc biệt khi nhà trường mới nâng cấp lên đại học được hơn năm năm. Việc cần học hỏi, chia sẻ kinh nghiệm trong đào tạo là việc làm hết sức cần thiết. Trong khi các trường đại học có bề dày lịch sử lâu năm, có hướng đi đúng đắn trong quá trình đào tạo thì nhất thiết trường Đại học Thủ đô Hà Nội phải tìm cho mình một hướng đi riêng, trong đó cần gắn li luận với thực tiễn; tập trung vào rèn luyện các kĩ năng mềm cho sinh viên sao cho đáp ứng nhu cầu nhà tuyển dụng. Hơn nữa việc lựa chọn đào tạo theo định hướng ứng dụng nghề nghiệp trong đào tạo ngành Luật là một hướng đi đúng đắn. Vì thế đảng ủy, Ban Giám hiệu nhà trường cần có quyết sách đúng đắn, có định hướng và tạo mọi điều kiện nhằm thúc đẩy hoạt động đào tạo trong nhà trường. Tuy nhiên, các hội nghị, hội thảo này cần được chuẩn bị chu đáo về cả nội dung và hình thức và giao cho Phòng Quản lí khoa học công nghệ và Hợp tác phát triển chủ trì và chịu trách nhiệm.

Hai là, tham khảo kinh nghiệm tổ chức hoạt động hợp tác đào tạo của các trường có đào tạo Luật trong nước, khu vực và quốc tế

Là đơn vị mới được hình thành, chưa có bề dày trong lĩnh vực đào tạo Luật, nên hoạt động hợp tác đào tạo Luật ở nhà trường còn quá ít, chưa bao phủ, chưa mở rộng trong nước, khu vực và quốc tế. Hiện nay nhiều trường đại học đào tạo Luật trên cả nước có bề dày trong đào tạo như Đại học Luật Hà Nội, Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh, Đại học Luật – ĐH Huế, Khoa Luật - Đại học Quốc gia Hà Nội, Khoa Luật – Đại học Sài Gòn, Khoa Luật – ĐH Kinh tế Quốc dân... Kinh nghiệm đi trước của các trường này trong đào tạo Luật là kinh nghiệm quý báu trong đào tạo Luật ở trường ĐH Thủ đô Hà Nội.

Ba là, rà soát, đánh giá toàn diện hoạt động hợp tác đào tạo của ngành Luật tại trường Đại học Thủ đô Hà Nội với các đổi mới tác hiện có của khoa, trường làm cơ sở cho việc đề xuất củng cố, thiết lập các quan hệ đối tác với các cơ sở đào tạo luật trên cả nước, trong khu vực và thế giới. Việc rà soát, đánh giá hoạt động hợp tác đào tạo cần được tiến hành nghiêm túc, khách quan, cụ thể, rõ ràng và đầy đủ. Việc hợp tác đào tạo Luật với các trường Đại học trong nước, khu vực và thế giới cần được xây dựng, tính toán trên cơ sở chú ý đến vị trí địa lý, truyền thống, thuần phong mỹ tục của dân tộc, vùng miền. Đặc biệt là các đơn vị hoạt động trong lĩnh vực nghề Luật để đáp ứng nhu cầu thực hành, thực tế của sinh viên, giảng viên nhà trường. Từ đó là cơ sở tăng cường, thiết lập nhiều chương trình liên kết đào tạo trong nhà trường, nâng cao khả năng trao đổi giảng viên, sinh viên.

Bốn là, thành lập nhóm giảng viên nòng cốt, có kinh nghiệm để xây dựng và thực hiện việc xây dựng chương trình đào tạo ngành Luật Nội dung quan trọng của việc đổi mới tổ chức và hoạt động hợp tác đào tạo ngành Luật tại trường Đại học Thủ đô Hà Nội là việc xây dựng chương trình đào tạo chuẩn quốc gia và quốc tế. Đây là việc làm quan trọng đòi hỏi cần phải tập trung và có các giải pháp phù hợp trong đào tạo. Để làm được việc này, cần hình thành và tập hợp giảng viên có kinh nghiệm, có chuyên môn vững làm nòng cốt để triển khai các công tác đào tạo. Vì thế cần phát triển, đẩy mạnh đội ngũ giảng viên tại khoa và thu hút giảng viên đến từ các trường ĐH có bề dày trên phạm vi cả nước. Nhóm giảng viên đó cần: i/Cơ chế làm việc thông thoáng, thuận lợi; ii/Có cơ chế tài chính đảm bảo, phù hợp để chuyên tâm nghiên cứu; iii/Có sự quan tâm, tạo điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị; iv/Nâng cao bồi dưỡng chuyên môn không những trong nước và cả nước ngoài.

Nhiệm vụ của nhóm giảng viên: Tư vấn cho nhà trường danh mục các môn học cần được chuẩn hóa trong nước và quốc tế hóa nước ngoài về cả nội dung chương trình và phương pháp đào tạo, trong đó không loại trừ khả năng nhập khẩu chương trình của nước ngoài đối với một số môn học trên cơ sở các quan hệ đối tác đã được nhà trường, khoa thiết lập; Trực tiếp nghiên cứu, trao đổi với các đối tác để xây dựng các chương trình giảng dạy một số học phần bằng tiếng Anh và tham gia giảng dạy các học phần sau khi chương trình đào tạo thông qua; Có trách nhiệm đào tạo đội ngũ giảng viên kế cận của trường để có thể tham gia vào việc xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình đào tạo có yếu tố nước ngoài.



Năm là, nâng cao năng lực của đội ngũ cán bộ, giảng viên phục vụ cho việc phát triển hoạt động hợp tác đào tạo ngành Luật

Nhà trường cần có kế hoạch, chiến lược trong việc nâng cao năng lực của đội ngũ cán bộ, giảng viên phục vụ cho việc phát triển hoạt động hợp tác đào tạo của trường thông qua hoạt động đào tạo đội ngũ này ở các cơ sở đào tạo Luật lớn trong nước và các cơ sở đào tạo Luật ở nước ngoài.

Đối với giảng viên, nhà trường cần thực hiện một số biện pháp sau: Thứ nhất, trong việc tuyển dụng cán bộ, giảng viên. Cần ưu tiên tuyển dụng cán bộ giảng viên có bằng thạc sĩ, tiến sĩ ở các cơ sở đào tạo luật uy tín trong nước và quốc tế; Thứ hai, có chính sách phù hợp để động viên và tận dụng mọi cơ hội cho giảng viên đi học ở nước ngoài có học bổng. Tuy nhiên cần có chính sách trong việc yêu cầu giảng viên phải tiếp tục làm việc và phục vụ tại trường trong một khoảng thời gian nhất định; Thứ ba, dành một nguồn kinh phí nhất định để mở các khóa đào tạo về lĩnh vực chuyên môn cho cán bộ giảng viên. Đặc biệt là mở các lớp đào tạo ngoại ngữ (Tiếng Anh) để nâng cao trình độ và để giảng viên có cơ hội tiếp xúc với các môi trường đào tạo Luật ở nước ngoài.

Đối với cán bộ làm công tác hợp tác đào tạo, cần: Một là: Tăng cường về số lượng, đảm bảo đủ khả năng để đảm đương các công việc theo hướng chuyên nghiệp, chuyên môn hóa ở các mảng công việc liên kết đào tạo, nghiên cứu khoa học. Các hoạt động này bao gồm: hội thảo, tọa đàm khoa học, trao đổi sinh viên, trao đổi giảng viên, quảng bá, tiếp thị, thu hút dự án hợp tác, nguồn tài trợ nước ngoài và các công việc liên quan đến công tác lễ tân, đối ngoại, các công việc phục vụ hành chính trong hợp tác; Hai là: Tạo điều kiện cho đội ngũ này tham gia vào các lớp bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, rèn luyện kỹ năng làm việc với các đối tác, dự án hợp tác đào tạo trong và ngoài nước; Ba là: tăng cường cơ sở vật chất phục vụ công tác hợp tác đào tạo. Công việc này góp một phần quyết định trong việc nâng cao hiệu quả hoạt động hợp tác. Cụ thể:

Nâng cao chất lượng của website nhà trường, trong đó cả trang website bằng tiếng Anh để cung cấp, cập nhật thông tin liên quan đến công tác đào tạo, công tác hợp tác đào tạo của ngành Luật tại trường Đại học Thủ đô Hà Nội. Mặt khác cần cập nhật và phát hành kịp thời các ấn phẩm giới thiệu về trường bằng tiếng Anh để quảng bá hình ảnh và kêu gọi các đơn vị đào tạo nước ngoài trong hợp tác; Nâng cấp hệ thống thư viện, xây dựng hệ thống thư viện điện tử, hệ thống hạ tầng internet phục vụ hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học, chia sẻ thông tin thư viện với các tư liệu hữu ích về đào tạo, về nghiên cứu khoa học; Nâng cấp kí túc xá của sinh viên để phục vụ cho việc đón nhận sinh viên trong nước và nước ngoài đến học tập, nghiên cứu khoa học, hội nghị, hội thảo, thăm quan, giảng dạy tại trường theo hình thức trao đổi.

### 3. KẾT LUẬN

Nhận thức đúng đắn về vai trò quan trọng của hoạt động hợp tác đào tạo ngành Luật trong giáo dục đại học là chìa khóa cho việc xây dựng và tổ chức thực hiện hoạt động đào tạo ngành Luật tại nhà Trường. Vì vậy cần xây dựng kế hoạch hợp tác mang tính chiến

Hai là, tham khảo kinh nghiệm tổ chức hoạt động hợp tác đào tạo của các trường có đào tạo Luật trong nước, khu vực và quốc tế

Là đơn vị mới được hình thành, chưa có bề dày trong lĩnh vực đào tạo Luật, nên hoạt động hợp tác đào tạo Luật ở nhà trường còn quá ít, chưa bao phủ, chưa mở rộng trong nước, khu vực và quốc tế. Hiện nay nhiều trường đại học đào tạo Luật trên cả nước có bề dày trong đào tạo như Đại học Luật Hà Nội, Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh, Đại học Luật – ĐH Huế, Khoa Luật - Đại học Quốc gia Hà Nội, Khoa Luật – Đại học Sài Gòn, Khoa Luật – ĐH Kinh tế Quốc dân...Kinh nghiệm đi trước của các trường này trong đào tạo Luật là kinh nghiệm quý báu trong đào tạo Luật ở trường ĐH Thủ đô Hà Nội.

Ba là, rà soát, đánh giá toàn diện hoạt động hợp tác đào tạo của ngành Luật tại trường Đại học Thủ đô Hà Nội với các đổi tác hiện có của khoa, trường làm cơ sở cho việc đề xuất củng cố, thiết lập các quan hệ đối tác với các cơ sở đào tạo luật trên cả nước, trong khu vực và thế giới. Việc rà soát, đánh giá hoạt động hợp tác đào tạo cần được tiến hành nghiêm túc, khách quan, cụ thể, rõ ràng và đầy đủ. Việc hợp tác đào tạo Luật với các trường Đại học trong nước, khu vực và thế giới cần được xây dựng, tính toán trên cơ sở chú ý đến vị trí địa lý, truyền thống, thuần phong mỹ tục của dân tộc, vùng miền. Đặc biệt là các đơn vị hoạt động trong lĩnh vực nghề Luật để đáp ứng nhu cầu thực hành, thực tế của sinh viên, giảng viên nhà trường. Từ đó là cơ sở tăng cường, thiết lập nhiều chương trình liên kết đào tạo trong nhà trường, nâng cao khả năng trao đổi giảng viên, sinh viên.

Bốn là, thành lập nhóm giảng viên nòng cốt, có kinh nghiệm để xây dựng và thực hiện việc xây dựng chương trình đào tạo ngành Luật Nội dung quan trọng của việc đổi mới tổ chức và hoạt động hợp tác đào tạo ngành Luật tại trường Đại học Thủ đô Hà Nội là việc xây dựng chương trình đào tạo chuẩn quốc gia và quốc tế. Đây là việc làm quan trọng đòi hỏi cần phải tập trung và có các giải pháp phù hợp trong đào tạo. Để làm được việc này, cần hình thành và tập hợp giảng viên có kinh nghiệm, có chuyên môn vững làm nòng cốt để triển khai các công tác đào tạo. Vì thế cần phát triển, đẩy mạnh đội ngũ giảng viên tại khoa và thu hút giảng viên đến từ các trường ĐH có bề dày trên phạm vi cả nước. Nhóm giảng viên đó cần: i/Cơ chế làm việc thông thoáng, thuận lợi; ii/Có cơ chế tài chính đảm bảo, phù hợp để chuyên tâm nghiên cứu; iii/Có sự quan tâm, tạo điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị; iv/Nâng cao bồi dưỡng chuyên môn không những trong nước và cả nước ngoài.

Nhiệm vụ của nhóm giảng viên: Tư vấn cho nhà trường danh mục các môn học cần được chuẩn hóa trong nước và quốc tế hóa nước ngoài về cả nội dung chương trình và phương pháp đào tạo, trong đó không loại trừ khả năng nhập khẩu chương trình của nước ngoài đối với một số môn học trên cơ sở các quan hệ đối tác đã được nhà trường, khoa thiết lập; Trực tiếp nghiên cứu, trao đổi với các đối tác để xây dựng các chương trình giảng dạy một số học phần bằng tiếng Anh và tham gia giảng dạy các học phần sau khi chương trình đào tạo được thông qua; Có trách nhiệm đào tạo đội ngũ giảng viên kế cận của trường để có thể tham gia vào việc xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình đào tạo có yếu tố nước ngoài.

Năm là nâng cao năng lực của đội ngũ cán bộ, giảng viên phục vụ cho việc phát triển hoạt động hợp tác đào tạo ngành Luật

Nhà trường cần có kế hoạch, chiến lược trong việc nâng cao năng lực của đội ngũ cán bộ, giảng viên phục vụ cho việc phát triển hoạt động hợp tác đào tạo của trường thông qua hoạt động đào tạo đội ngũ này ở các cơ sở đào tạo Luật lớn trong nước và các cơ sở đào tạo Luật ở nước ngoài.

Đối với giảng viên, nhà trường cần thực hiện một số biện pháp sau: Thứ nhất, trong việc tuyển dụng cán bộ, giảng viên. Cần ưu tiên tuyển dụng cán bộ giảng viên có bằng thạc sĩ, tiến sĩ ở các cơ sở đào tạo luật uy tín trong nước và quốc tế; Thứ hai, có chính sách phù hợp để động viên và tận dụng mọi cơ hội cho giảng viên đi học ở nước ngoài có học bổng. Tuy nhiên cần có chính sách trong việc yêu cầu giảng viên phải tiếp tục làm việc và phục vụ tại trường trong một khoảng thời gian nhất định; Thứ ba, dành một nguồn kinh phí nhất định để mở các khóa đào tạo về lĩnh vực chuyên môn cho cán bộ giảng viên. Đặc biệt là mở các lớp đào tạo ngoại ngữ (Tiếng Anh) để nâng cao trình độ và để giảng viên có cơ hội tiếp xúc với các môi trường đào tạo Luật ở nước ngoài.

Đối với cán bộ làm công tác hợp tác đào tạo, cần: Một là: Tăng cường về số lượng, đảm bảo đủ khả năng để đảm đương các công việc theo hướng chuyên nghiệp, chuyên môn hóa ở các mảng công việc liên kết đào tạo, nghiên cứu khoa học. Các hoạt động này bao gồm: hội thảo, tọa đàm khoa học, trao đổi sinh viên, trao đổi giảng viên, quảng bá, tiếp thị, thu hút dự án hợp tác, nguồn tài trợ nước ngoài và các công việc liên quan đến công tác lễ tân, đối ngoại, các công việc phục vụ hành chính trong hợp tác; Hai là: Tạo điều kiện cho đội ngũ này tham gia vào các lớp bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, rèn luyện kỹ năng làm việc với các đối tác, dự án hợp tác đào tạo trong và ngoài nước; Ba là: tăng cường cơ sở vật chất phục vụ công tác hợp tác đào tạo. Công việc này góp một phần quyết định trong việc nâng cao hiệu quả hoạt động hợp tác. Cụ thể:

Nâng cao chất lượng của website nhà trường, trong đó cả trang website bằng tiếng Anh để cung cấp, cập nhật thông tin liên quan đến công tác đào tạo, công tác hợp tác đào tạo của ngành Luật tại trường Đại học Thủ đô Hà Nội. Mặt khác cần cập nhật và phát hành kịp thời các ấn phẩm giới thiệu về trường bằng tiếng Anh để quảng bá hình ảnh và kêu gọi các đơn vị đào tạo nước ngoài trong hợp tác: Nâng cấp hệ thống thư viện, xây dựng hệ thống thư viện điện tử, hệ thống hạ tầng internet phục vụ hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học, chia sẻ thông tin thư viện với các tư liệu hữu ích về đào tạo, về nghiên cứu khoa học; Nâng cấp kí túc xá của sinh viên để phục vụ cho việc đón nhận sinh viên trong nước và nước ngoài đến học tập, nghiên cứu khoa học, hội nghị, hội thảo, thăm quan, giảng dạy tại trường theo hình thức trao đổi.

### 3. KẾT LUẬN

Nhận thức đúng đắn về vai trò quan trọng của hoạt động hợp tác đào tạo ngành Luật trong giáo dục đại học là chìa khóa cho việc xây dựng và tổ chức thực hiện hoạt động đào tạo ngành Luật tại nhà Trường. Vì vậy cần xây dựng kế hoạch hợp tác mang tính chiến

lược ngang tầm quốc gia và quốc tế. Đổi mới hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học cần được tiến hành đồng bộ, nhiều nội dung từ vấn đề nhân sự, tổ chức, nhận thức của giảng viên, sinh viên đến nội dung hợp tác cần sự quyết tâm cao của các cá nhân, tổ chức tham gia vào hoạt động đào tạo ngành Luật. Đổi mới, nâng cao hoạt động hợp tác đào tạo ngành Luật đòi hỏi phải có sự thông nhất cao độ, có sự tự chủ nhất định về tài chính, nhân lực có như vậy mới đáp ứng được yêu cầu tự chủ đại học ngành Luật khi nhà trường chuyển dần sang tự chủ và hướng tới tự chủ hoàn toàn.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Điều 2; 12 Luật Giáo dục Đại học năm 2019.
2. Briiler Ly Phạm (2008), "Quốc tế hóa hay không quốc tế hóa? Một bước đi quan trọng cho các trường đại học Việt Nam", Kỷ yếu Hội thảo Quốc tế và so sánh lần thứ hai 2008, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.
3. Nguyễn Tiến Hùng (2014), Quản lý chất lượng trong giáo dục, Nhà xuất bản Đại học Quốc gia Hà Nội, Hà Nội.
4. Nguyễn Văn Quang (2019), Phát triển hoạt động hợp tác quốc tế của trường ĐH Luật Hà Nội trong bối cảnh hội nhập. Kỷ yếu Hội thảo đào tạo Luật trong bối cảnh xây dựng nhà nước pháp quyền, hội nhập quốc tế và kết nối mạng lưới cơ sở đào tạo Luật ở Việt Nam, Bình Định, tr.58-65.

### UNIVERSITY AUTONOMY: DEVELOPING LAW COOPERATIVE TRAINING PROGRAM AT HANOI METROPOLITAN UNIVERSITY

*Abstract: Recently, autonomous university has gained a lot of attention from all over the world. It has been said to be an unavoidable trend for university management in many countries. However, autonomous university also brings a lot of challenges to the universities such as: changing their mindset, style and working habits, as well as dealing with difficulties in order to maximize the strength and the competitive ability of teachers and the school. For that reason, developing cooperative activities in terms of training process based on the concept of autonomous university is an accurate decision. Law Majors at HNMU has looked for their own path that aims to provide legal officials for the Capital and the whole country towards regional and international integration. This kind of broad cooperation also contributes to the school's brand.*

*Keywords: Development, training cooperation, autonomous university.*